|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  Số: 31/2018/QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *Thừa Thiên Huế, ngày 23 tháng 5 năm 2018* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung chế độ học bổng cho lưu học sinh Lào**

**theo chỉ tiêu của tỉnh Thừa Thiên Huế**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục số 38/2005/QH11* *ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1013/TTr-STC ngày 07 tháng 5 năm 2018.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Điều 4 Quyết định số 11/2013/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về chế độ học bổng cho lưu học sinh Lào theo chỉ tiêu của tỉnh Thừa Thiên Huế, cụ thể:

**"Điều 4. Mức chi**

1. Mức chi đào tạo thanh toán cho cơ sở đào tạo:

*Đơn vị: 1.000 đồng/sinh viên/năm học*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Năm học 2017 - 2018** | **Năm học 2018 - 2019** | **Năm học 2019 - 2020** | **Năm học 2020 - 2021** |
| **I. Đại học và sau Đại học** |  |  |  |  |
| - Nhóm ngành Khoa học xã hội, Kinh tế, Luật, Nông lâm thủy sản | 14.800 | 15.900 | 17.100 | 18.400 |
| - Nhóm ngành Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Thể dục thể thao, Nghệ thuật, Du lịch, Khách sạn | 16.100 | 17.400 | 18.800 | 20.300 |
| - Nhóm ngành Y dược | 18.100 | 19.600 | 21.200 | 22.900 |
| **II. Học Tiếng Việt để thi tuyển vào các bậc học** | 10.900 | 11.700 | 12.500 | 13.400 |

Riêng định mức chi đào tạo hệ Cao đẳng, Trung cấp áp dụng theo mức thu học phí quy định hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sinh hoạt phí cấp trực tiếp cho lưu học sinh:

Quy định mức sinh hoạt phí hỗ trợ cho lưu học sinh Lào theo chỉ tiêu của tỉnh Thừa Thiên Huế là 1.800.000 đồng/tháng (bao gồm chi phí ăn, ở, trang phục cá nhân và các chi phí sinh hoạt khác)".

**Điều 2.** **Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 6 năm 2018. Bãi bỏ Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 05/01/2017 của UBND tỉnh về việc quy định mức chi phí đào tạo Tiếng Việt của lưu học sinh Lào theo chỉ tiêu của tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Ngoại vụ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Văn Cao** |